

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 162 /BC-ĐSV

Phủ Thọ, ngày 10 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022,
KẾ HOẠCH PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2023**

I. Những thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022

1. Thuận lợi:

Công ty có truyền thống 60 năm xây dựng và phát triển có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng đường sắt. Công ty có đội ngũ CBCNV trẻ, yêu nghề, có trình độ, kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, bảo trì KCHTĐS. Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo giúp đỡ của Bộ GTVT, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan hữu quan của Trung ương và địa phương trên địa bàn. Ban lãnh đạo cùng tập thể người lao động trong Công ty đoàn kết, nhất trí cao trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD và chiến lược phát triển của Công ty.

- Năm 2022 Công ty tiếp tục ký hợp đồng đặt hàng với Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, giá trị hợp đồng 126,9 tỷ đồng.

- Công ty duy trì được mối quan hệ với các đối tác bạn hàng truyền thống.

2. Khó khăn:

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh, số lượng công nhân viên bị mắc Covid-19 tăng sau dịp nghỉ Tết Nguyên đán, dẫn đến việc điều tiết bố trí lao động gặp nhiều khó khăn.

- Đối với sản xuất ngoài công ích việc cạnh tranh gay gắt với các đơn vị cùng lĩnh vực trong ngành, các công trình thi công ở xa, là những khó khăn rất lớn, ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Kết quả thực hiện SXKD năm 2022

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện		Tỷ lệ % thực hiện năm 2022 so với	
				Cùng kỳ năm trước	Kỳ báo cáo	Cùng kỳ năm trước	Kế hoạch 2022
I	Tổng doanh thu	Tr.đ	199.000	236.371	230.560	97,54	115,86
1	Sản phẩm công ích	Tr.đ	115.446	109.174	119.785	109,72	103,76
2	Sản phẩm ngoài Công ích	Tr.đ	83.554	127.197	110.775	87,09	132,58



II	Tổng chi phí	Tr.đ	195.021	232.394	226.170	97,32	115,97
III	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	3.979	3.977	4.390	110,38	110,33
IV	Tỷ lệ trả cổ tức	%	16,0	15,9	16,0	100,63	100,00
V	Thu nhập BQ	1000đ/n g/thg	9.987	10.932	10.000	91,47	100,13
VI	Vốn điều lệ	Tr.đ	12.296	12.296	12.296	100,00	100,00

2. Kết quả thực hiện công tác đầu tư, mua sắm năm 2022

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Qui mô	Tổng mức đầu tư theo (chưa VAT)		Ghi chú
			QĐ phê duyệt đầu tư	Kết quả đấu thầu/ quyết toán DAHT	
1	2 MÁY KHOAN RAY - Model: NZG-31 - Xuất xứ: TQ	Qui mô nhỏ	140.000.000	136.363.636	
2	2 MÁY CỬA RAY - Model: NQG-5III - Xuất xứ: TQ	Qui mô nhỏ	130.000.000	116.363.636	
3	4 MÁY XIẾT BU-LÔNG - Model: NLB-300 - Xuất xứ: TQ	Qui mô nhỏ	440.000.000	432.727.273	
4	2 Máy chèn đường thủy lực - Model: XYD-2AIII - Xuất xứ: Trung Quốc.	Qui mô nhỏ	460.000.000	448.363.636	
5	Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc cơ quan	Qui mô nhỏ	907.727.273	886.080.000	
	Cộng			<u>2.019.898.182</u>	

Căn cứ kế hoạch đầu tư, mua sắm năm 2022. Công ty đã thực hiện đầu tư mua sắm theo kế hoạch đề ra. Đối với dự án đầu tư mua Máy Lu và Máy Ủi vào thời điểm hiện tại là chưa thực sự phù hợp. Để sử dụng kinh phí đầu tư có hiệu quả, Ban điều hành công ty đã thống nhất, đề nghị Hội đồng quản trị Công ty cho phép năm 2022 tạm thời chưa thực hiện dự án đầu tư này.

3. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022

- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Doanh thu đạt 230,56 tỷ đồng, vượt kế hoạch đề ra; lợi nhuận đạt 4,39 tỷ đồng. Thu nhập bình quân tính theo đầu người năm 2022 đạt 10,0 triệu đồng/tháng/người. Tỷ lệ trả cổ tức 16%. kết quả xóc lắc giảm hơn so với năm 2021 (bình quân năm 2022 đạt 34,09 điểm/km so với 49,7 điểm/km bình quân năm 2021 và vượt chỉ tiêu giao là 35,692 điểm); tốc độ bình

quân 70,73 km/h được giữ vững theo công lệnh; hoàn thành tốt kế hoạch SXKD, đảm bảo chất lượng, tiến độ.

- Về việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định và các định hướng chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN: Công ty thực hiện đầy đủ và nghiêm túc tất cả các nội dung chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN có liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác chính trị, tư tưởng của CBCNV và đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu trên các tuyến đường được giao quản lý, bảo trì.

- Về mặt tài chính: Công ty luôn cố gắng đảm bảo được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ cho người lao động và hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Thực hiện kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế. Thanh toán các khoản nợ kịp thời theo cam kết, không có nợ xấu.

- Về chế độ chính sách đối với người lao động: Người lao động của Công ty được trả tiền lương, tiền công xứng đáng với năng lực công việc và các chế độ khác theo qui định; được thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ.

- Về công bố thông tin: tiến hành thực hiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ theo yêu cầu của UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, quy định khi tham gia thị trường chứng khoán.

III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả 2022	Kế hoạch 2023	Tỷ lệ %
1	Doanh thu	Tr.đ	230.560	216.000	93,68
	- Sản phẩm đặt hàng	Tr.đ	119.785	126.928	105,96
	- Sản phẩm ngoài đặt hàng	Tr.đ	110.775	89.072	80,41
2	Chi phí:	Tr.đ	226.170	212.400	93,91
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	4.390	3.600	82,00
4	Tỷ lệ trả cổ tức	%	16	17	106,25
5	Thu nhập bình quân	Tr.đ	10	10,5	105,00

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (Đồng) chưa VAT	Thành tiền
1	Máy khoan ray	Máy	3	70.000.000	210.000.000

2	Máy cắt ray	Máy	3	62.000.000	186.000.000
3	Máy chèn đường thủy lục	Bộ	2	230.000.000	460.000.000
4	Mua sắm thiết bị văn phòng làm việc	T.Bộ	1	700.000.000	700.000.000
	Cộng				1.556.000.000

3. Các chỉ tiêu khác:

- Đảm bảo ATCT, không để xảy ra tai nạn nghiêm trọng do chủ quan.
- Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng $V_{bq} = 70,73$ Km/h.
- Xóc lắc trên tuyến đảm bảo các chỉ tiêu do Tổng công ty ĐSVN đề ra, phấn đấu đạt bình quân 35 điểm/km.
- Chủ động phòng, chống bão lũ, khắc phục kịp thời hậu quả do thiên tai gây ra, đảm bảo an toàn.
- Thực hiện tốt công tác quản lý hành lang an toàn giao thông đường sắt.
- Không để xảy ra cháy nổ do chủ quan; giữ gìn an ninh trật tự trong toàn Công ty. Duy trì tự vệ đạt danh hiệu “Dẫn đầu thi đua”.
- Hoàn thành khối lượng thi công sửa chữa đường sắt bằng các loại máy do Tổng công ty ĐSVN giao theo kế hoạch năm.
- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động. Duy trì mục tiêu dân số kế hoạch hoá gia đình. Không có người sinh con thứ 3.
- Tiết kiệm trong sản xuất kinh doanh đạt trên 980 triệu đồng. Đóng góp 0,7% quỹ lương để xây dựng quỹ Xã hội.

4. Một số giải pháp để thực hiện

a. Giải pháp về đảm bảo ATGTĐS.

+ Công tác tuyên truyền

- Tuyên truyền để cán bộ công nhân viên trong Công ty luôn nhận thức, có ý thức đi đầu trong công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt. Xác định đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường sắt đòi hỏi sự vào cuộc của tất cả các tổ chức đảng, chuyên môn, công đoàn, đoàn thanh niên Công ty; Tranh thủ sự hỗ trợ giúp đỡ của các cấp, các ngành, các địa phương có đường sắt đi qua và của toàn bộ xã hội để thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt.

- Luôn nhắc nhở tuyên truyền duy trì việc đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn chất lượng để bảo vệ chính mình khi đi xe mô tô, xe gắn máy.

- Động viên, giáo dục CBCNV, người lao động tự giác chấp hành, thực hiện tốt các quy chế bảo vệ bí mật, bảo vệ an ninh chính trị và bảo vệ an ninh nội bộ; nâng cao tinh thần cảnh giác trước các âm mưu, thủ đoạn của bọn tội phạm, kiên quyết đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật. Không mua, bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật liệu nổ.

+ Từng đợt cao điểm trong năm xây dựng kế hoạch, phương án đảm bảo TTATGTĐS phù hợp với thực tế, cụ thể:

+ Năm 2023 thực hiện đầu tư vật tư, nhân công tập trung không dàn trải đảm bảo nâng cao dần chất lượng cầu đường.

+ Luôn sẵn sàng chuẩn bị tốt “Phương án nâng cao chất lượng công tác giải quyết cứu hộ sự cố, tai nạn giao thông đường sắt” số 377/ĐSV-KTAT, ngày 22/5/2018 của Giám đốc Công ty; Xây dựng phương án phòng chống lụt bão, ứng phó sự cố thiên tai và cứu nạn đường sắt năm 2023 của Công ty đáp ứng yêu cầu thực tế bốn tại chỗ trong tình hình thiên tai ngày càng phức tạp.

+ Các chức danh lãnh đạo: Giám đốc, các phó giám đốc, trưởng, phó phòng KTAT, các đội trưởng, cung trưởng thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra nghiêm túc theo Quy định về chế độ kiểm tra của các chức danh số 465/QĐ-ĐSV, ngày 12/6/2018; Quy định số 160/QĐ-ĐSV, ngày 05/3/2019 của Giám đốc Công ty và theo Quyết định số 1013/QĐ-ĐS, ngày 20/7/2018, của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam.

- Tất cả các công nhân gác đường ngang, tuần cầu, tuần đường, lái phương tiện giao thông đường sắt đều phải có chứng chỉ chuyên môn, đều được kiểm tra sức khỏe và nghiệp vụ định kỳ theo đúng quy định của Thông tư 33/2018/TT-BGTVT, ngày 15/05/2018, của Bộ Giao thông Vận tải.

- Tổ chức mạng lưới an toàn vệ sinh viên tại tất cả các đơn vị; các chức danh trên đều được huấn luyện định kỳ.

+ Cập nhật triển khai nghiêm túc các Chỉ thị, Công điện, Công văn của cấp trên về công tác đảm bảo ATGTĐS; các phương án, kế hoạch cụ thể về công tác đảm bảo ATGTĐS trong từng thời điểm, đợt cao điểm cụ thể: chương trình hành động về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác đảm bảo ATGTĐS, phương án ĐBAT và giảm xóc, lắc; phương án phòng chống lụt, bão; phương án nâng cao chất lượng công tác giải quyết cứu hộ sự cố, tai nạn giao thông đường sắt.

+ Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế nhằm siết chặt trật tự, kỷ cương; kiểm tra, kiểm soát chất lượng thực hiện quy trình quy phạm, quy trình sản xuất của các bộ phận, đơn vị; hoàn thiện cơ chế phân phối thu nhập: gắn tiền lương với kết quả công việc, cơ chế thưởng, phạt phân minh rõ ràng; sắp xếp hợp lý đội hình làm công tác trực tiếp phục vụ chạy tàu; tổ chức đào tạo và đào tạo lại đội ngũ làm công tác trực tiếp phục vụ chạy tàu phù hợp với công việc, chức danh.

+ Quan tâm, chăm lo cải thiện, nâng cao thu nhập, đời sống tinh thần cho người lao động. Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của CBCNV, người lao động để kịp thời chia sẻ và giải quyết.

+ Đẩy mạnh và khuyến khích sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất; ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất, quản lý của đơn vị.

+ Thực hiện nghiêm túc các quy trình sửa chữa, bảo dưỡng và nghiệm thu sản phẩm SCTX, trang thiết bị cầu, đường theo các cấp sửa chữa bảo trì để đảm bảo chất lượng theo quy định.

+ Tiếp tục phối hợp với địa phương TP Hà Nội, hai tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Bộ GTVT với UBND các tỉnh, thành phố; tiếp tục cảnh giới tại các vị trí giao cắt nguy hiểm: Tỉnh Vĩnh Phúc (16 điểm); Tỉnh Phú Thọ (17 điểm).

+ Chính trang sạch đẹp khu vực đóng quân của đơn vị không để bừa bãi vật tư, dụng cụ, vứt rác thải bừa bãi làm mất vệ sinh môi trường, thực hiện Chính quy – Văn Hóa – An toàn.

+ Chế độ báo cáo

- Hàng ngày các đơn vị báo cáo tình hình sản xuất, tình hình đơn vị trong ngày về Công ty qua Điều độ công ty.

- Sáng thứ 2 hàng tuần phòng Kỹ thuật-an toàn tổng hợp báo cáo lãnh đạo Công ty, đồng thời tham mưu báo cáo các đơn vị liên quan khi có yêu cầu.

b. Giải pháp về đạt doanh thu kế hoạch

- Đối với hợp đồng đặt hàng: Hoàn thành 100% hợp đồng đặt hàng đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Trên cơ sở nguồn kinh phí được giao, xây dựng phương án giá sản phẩm hợp lý, chú trọng yếu tố chi nhân công, vật liệu, chi phí chung đảm bảo hiệu quả. Xây dựng tốt phương án kỹ thuật tác nghiệp trên cơ sở điều tra chính xác, tỷ mỉ, thực tế KCHT đường sắt. Giao kế hoạch kịp thời. Tổ chức nghiệm thu chặt chẽ, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, thưởng phạt nghiêm minh.

- Đối với hợp đồng ngoài đặt hàng: Tập trung thực hiện tốt các hợp đồng với bạn hàng truyền thống. Đẩy mạnh tìm kiếm việc làm với đối tác bên ngoài, phấn đấu doanh thu đạt 90 tỷ đồng trở lên. Xác định mục tiêu chủ yếu là các gói thầu xây dựng sửa chữa đường sắt. Làm tốt công tác nghiệm thu, thanh quyết toán. Xây dựng các biện pháp cụ thể để thu hồi công nợ các đối tác còn nợ đọng, để nâng cao khả năng thanh toán cho Công ty. Quản lý tốt các hợp đồng kinh tế, để thực hiện dứt điểm. Thực hành tiết kiệm tối đa chi phí.

c. Giải pháp về đảm bảo lợi nhuận

+ Đối với hợp đồng đặt hàng: Tăng cường công tác quản trị tài chính, xây dựng kế hoạch tài chính, kế hoạch chi phí chung phù hợp với tình hình thực tế. Chi tiêu đúng kế hoạch, tiết kiệm chi phí, cắt giảm các khoản chi không cần thiết.

+ Đối với sản phẩm ngoài đặt hàng: Quan hệ tốt với các đối tác là bạn hàng truyền thống. Ngoài gia tiếp tục tìm kiếm thị trường mới. Tăng cường công tác quản trị tài chính, thanh quyết toán kịp thời, chi tiêu phù hợp với dự toán, với hợp đồng, luôn đặt mục tiêu chi thấp hơn doanh thu, giữ lại chi phí để trích lập các khoản dự phòng khó đòi các công trình còn tồn tại.

d. Giải pháp về nộp ngân sách Nhà nước

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ CNV công ty.

- Làm việc với Ngân hàng để tăng hạn mức vay, đảm bảo khi chưa có vốn ứng trong và ngoài đặt hàng, vẫn đáp ứng được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và chi trả các khoản nộp bảo hiểm, ngân sách.

- Hàng tháng đối chiếu với cơ quan BHXH tỉnh Phú Thọ. Thực hiện theo Điều 7, Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 về quy trình thu BHXH và thông báo nộp bảo hiểm và các khoản phải nộp thuế, để chuyển tiền nộp đúng quy định.

- Giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đảm bảo đủ vốn, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả và đúng qui định của pháp luật.

e. Giải pháp về đảm bảo thu nhập cho Người lao động

+ Về việc sắp xếp lao động: Phòng TCHC phối hợp với phòng Kỹ thuật – An toàn xây dựng phương án để triển khai các công việc có tính chất tập trung nhân lực, thực hiện. Luôn sẵn sàng tập trung nhân lực đi thi công các hợp đồng ngoài phạm vi công ty từ quý 1/2023.

+ Về thu nhập của người lao động:

- Đối với hợp đồng đặt hàng: Căn cứ vào trạng thái kỹ thuật, khối lượng quản lý từng sản phẩm phòng Kỹ thuật – An toàn tham mưu lập bản giao nhiệm vụ cho các đơn vị, có tính đến phân bố lao động không đồng đều giữa các đơn vị; Trên cơ sở số công, đơn giá nội bộ Giám đốc đã ban hành để thu nhập của người lao động bình quân trong năm không thấp hơn kế hoạch đề ra (*số công giao nội bộ trong năm không được vượt số công Quyết định Giám đốc ban hành*).

- Đối với hợp đồng ngoài đặt hàng: Sau khi công ty ký được các hợp đồng, các phòng tham mưu giao khoán cho các đơn vị thi công thực hiện, trên cơ sở giao khoán tham mưu giữ lại phần tiền lương theo qui định.

- Phần tiền lương giữ lại từ các hợp đồng trong đặt hàng và ngoài đặt hàng dùng để chi trả các phát sinh sau khi nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng và dùng để trả vào dịp cuối năm (Tết Nguyên đán) và chi khuyến khích các ngày Lễ, Tết ngày truyền thống Phần tiền còn lại này cộng với tiền lương trả hàng tháng và các khoản thu nhập khác, tính bình quân thu nhập phải bằng hoặc cao hơn thu nhập kế hoạch đề ra đầu năm.

f. Giải pháp về giữ gìn và phát triển thị trường

- Việc duy trì và phát triển thị trường là một trong những hoạt động chiến lược quan trọng của Công ty. Nó ảnh hưởng trực tiếp đến sự tồn tại phát triển và tương lai của Công ty, vì vậy cần có các giải pháp cụ thể sau:

+ Tích cực nghiên cứu, tìm hiểu để duy trì và phát triển thị trường và đối tác mới. Luôn quan tâm, tôn trọng đối tác, giữ uy tín bằng tiến độ và chất lượng công trình. Xây dựng các mục tiêu cụ thể dài hạn và các mục tiêu ngắn hạn và đưa ra các giải pháp quyết tâm thực hiện mục tiêu.

+ Chú trọng công tác tăng cường, bồi dưỡng nguồn nhân lực.

+ Tích cực phối hợp và quan tâm hơn nữa tới khách hàng, đặc biệt là bạn hàng truyền thống.

g. Giải pháp về đảm bảo ATVSLĐ và an sinh xã hội

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, người lao động trong việc thực hiện ATVSLĐ.

- Tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc. Đồng thời, tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị và người lao động thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật về ATVSLĐ. Trong đó, tập trung vào các nội dung trọng yếu là đơn đốc việc chấp hành các nội quy, quy trình, quy định bảo đảm ATVSLĐ, chú trọng các hoạt động tự kiểm tra, phòng ngừa các yếu tố nguy hiểm, thực hành phòng ngừa tai nạn lao động, tổ chức huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động

- Cùng với đó, tăng cường đầu tư trang bị các phương tiện bảo hộ và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động nhằm giảm thiểu các nguy cơ mất ATVSLĐ, hạn chế tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về trách nhiệm trong việc thực hiện ASXH của tập thể người lao động, gắn với phát triển bền vững của DN và nền kinh tế. Nâng cao hiệu quả công tác trợ giúp, tiếp tục mở rộng đối tượng cần sự hỗ trợ thích hợp. Thực hiện tốt công tác hỗ trợ đột xuất, bảo đảm người lao động bị thiệt hại khi gặp rủi ro, thiên tai được hỗ trợ kịp thời. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và phương thức tổ chức thực hiện, nâng cao hiệu quả hoạt động trợ giúp đột xuất; mở rộng sự tham gia hỗ trợ của cộng đồng.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú.

Nơi nhận:

- Tổng Cty ĐSVN;
- HĐQT Công ty;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, KHKD.




GIÁM ĐỐC

Phạm Xuân Tú

